

# QUAN ĐIỂM, CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC VỀ THIẾT CHẾ HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG LẬP

PGS.TS. Trần Thị Hương<sup>1</sup>, ThS. Trần Toàn Trung<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trưởng Khoa Xây dựng Đảng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

<sup>2</sup>Khoa Khoa học liên ngành, Học viện Hành chính Quốc gia

Email: trungtt@napa.vn Điện thoại: 0972191368

## TÓM TẮT

Công cuộc Đổi mới toàn diện đất nước được Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã gặt hái được nhiều thành tựu đáng tự hào, bộ mặt kinh tế - xã hội có nhiều chuyển biến và khởi sắc, uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao. Đóng góp một phần quan trọng vào những thành quả đó là lĩnh vực giáo dục đào tạo, trong đó có giáo dục đại học. Với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, giáo dục đại học Việt Nam đã từng bước chuyển mình mạnh mẽ. Tính đến 2021, nước ta có 4 đại học lọt top 1.000 thế giới, 11 trường đại học nằm trong bản xếp hạng Châu Á của QS, nhiều ngành, lĩnh vực đào tạo được đứng trong top 500 thế giới... Có được những thành tựu đó, không thể không kể đến sự đổi mới trong phương thức quản trị của các trường đại học, đặc biệt là các trường đại học công lập khi triển khai thực hiện thiết chế Hội đồng trường. Bài viết khái quát quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về thiết chế Hội đồng trường đại học công lập nhằm bổ sung và hoàn thiện các luận cứ khoa học về thiết chế quan trọng này tại các trường đại học công lập ở nước ta hiện nay.

**Từ khóa:** quan điểm, chính sách, Đảng, Nhà nước, Hội đồng trường, đại học công lập.

## ABSTRACT

The comprehensive renovation of our country, initiated and led by our Party, has reaped many achievements of which we can be proud. The socio-economic landscape has undergone significant transformations and improvements, and Vietnam's prestige and position on the international stage have continuously been elevated. A critical contribution to these achievements is in the field of education and training, particularly higher education. With the attention of the Party and the State, Vietnamese higher education has progressively undergone robust transformation. As of 2021, our country has four universities in the world's top 1,000, eleven universities in QS's Asian rankings, and many fields of study are in the top 500 worldwide. These achievements cannot be separated from the innovative management methods of universities, particularly public universities, when implementing the University Council model. This article outlines the views, policies, and strategies of the Party and the State regarding the Public University Council model to supplement and perfect the scientific arguments for this important mechanism in our public universities today.

**Keywords:** Views, policies, Party, State, University Council, public universities.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 phát triển nhanh chưa từng có, kéo theo

yêu cầu lớn về nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao và đang tạo ra những cơ hội cũng như thách thức với

giáo dục đại học. Giáo dục đại học Việt Nam đang tích cực đổi mới phương thức hoạt động; tích cực thực hiện chuyển đổi số; bên cạnh đó đã có sự chuyển dịch cơ cấu ngành nghề nhanh, phù hợp...

Để bảo đảm sự phát triển lành mạnh, bền vững của một cơ sở giáo dục đại học công lập tự chủ, việc quản trị và quản lý đòi hỏi đồng thời hai loại thiết chế: Thiết chế hội đồng để định hướng và giám sát quá trình phát triển (chức năng Hội đồng trường); thiết chế điều hành tác nghiệp trực tiếp và thường xuyên (chức năng Ban giám hiệu).

Trên thế giới, có rất nhiều mô hình và nhiều tên gọi khác nhau về Hội đồng trường như: Board of Trustees, Board of Regents, Board of Governors, University Board, University Council, University Court,... Nhưng tất cả đều có bản chất là một “Hội đồng cai quản” (Governance) có thẩm quyền cao nhất trong cơ cấu của một trường học.

Hội đồng trường đứng đầu là chủ tịch, hoạt động theo thiết chế tự quản hay thiết chế hội đồng; trong khi Ban giám hiệu đứng đầu là hiệu trưởng hoạt động theo thiết chế hành chính/tập quyền. Hai thiết chế này hoạt động đồng thời trong trường nhằm bảo đảm Hội đồng trường hoàn thành nhiệm vụ đại diện quyền sở hữu trường đại học.

Để các thiết chế, tổ chức của nhà trường phối hợp tốt trong việc lãnh đạo và triển khai các nhiệm vụ, góp phần phát triển nhà trường bền vững, cần xác định rõ ràng và nhất quán các nguyên tắc lãnh đạo. Theo đó, Đảng lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường. Hội đồng trường là tổ chức quyền lực, quản trị nhà trường, đại diện của chủ sở hữu và các bên có lợi ích liên quan. Ban giám hiệu là bộ máy điều hành, quản lý.

Cơ sở giáo dục đại học xác định ba tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo của nhà trường là Đảng ủy, Hội đồng Trường và Ban Giám hiệu; cần thiết phải có mối quan hệ và cơ chế phối hợp dựa trên nguyên tắc chung là bảo đảm lợi ích của cộng đồng, vì sự phát triển bền vững của nhà trường. Mối quan hệ này thực sự tạo nên sức mạnh tổng hợp và tăng cường vai trò của cả ba tổ chức lãnh đạo này theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công. Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Trường và Ban Giám hiệu thực sự sẽ phát huy sức mạnh trong lãnh đạo, chỉ đạo để nhà trường phát triển nhanh và bền vững theo đúng sứ mạng, trên cơ sở một cơ chế phối hợp mạch lạc, rõ ràng và hiệu quả.

## **2. QUAN ĐIỂM, CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC VỚI THIẾT CHẾ HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG LẬP**

Hội đồng Trường trường đại học công lập đã tồn tại ở nhiều quốc gia trên thế giới. Xu hướng này đã khẳng định được các giá trị qua các nghiên cứu và thực tiễn hoạt động quản lý giáo dục. Mô hình này đã được sử dụng khá nhiều ở các nước đang phát triển như Malaysia, Thái Lan, Ấn Độ, Đông Âu, Trung Âu,... Ở Việt Nam, cách đây gần 20 năm, điều 30 của Điều lệ trường đại học do Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định ban hành vào ngày 30/7/2003 đã nêu: “Hội đồng trường là cơ quan quản trị của nhà trường” [1]. Rõ ràng, đây là một cơ chế lần đầu tiên được áp dụng cho các trường đại học công lập ở nước ta. Tuy nhiên, giai đoạn này, có một số ít trường triển khai thực hiện, quy định vai trò Hội đồng trường trong quy chế tổ chức và hoạt động. Nhưng phần lớn các trường đại học còn lại không thành lập Hội đồng Trường lúc bấy giờ.

Tại cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) về phát triển giáo dục và đào tạo, Đảng ta khẳng định: *“Phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư cho phát triển. Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo theo nhu cầu phát triển của xã hội”* [2, tr.131]. Quan điểm trên không chỉ thể hiện sự phát triển về tư duy, nhận thức, kế thừa chủ trương nhất quán của Đảng ta qua các giai đoạn lịch sử, coi trọng sự nghiệp giáo dục và đào tạo, vừa là vấn đề mang tính chiến lược xuyên suốt, bám sát xu thế phát triển của nhân loại, phù hợp với thực tiễn Việt Nam, luôn đặt ra yêu cầu phải tiếp tục đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong đó có giáo dục đại học và đổi mới phương thức quản trị tại các trường đại học công lập.

Đến năm 2012, Luật Giáo dục Đại học ra đời, đã chính thức luật hóa thiết chế Hội đồng trường tại Điều 14: “Cơ cấu tổ chức của trường cao đẳng, trường đại học, học viện công lập gồm: a) Hội đồng trường; b) Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường cao đẳng, trường đại học; giám đốc, phó giám đốc học viện...” [3]. Điều 16 của Luật cũng quy định rõ Hội đồng trường là tổ chức quản trị, đại diện quyền sở hữu của nhà trường và nêu rõ nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng trường. Mặc dù, sau khi ra đời, rất nhiều trường đại học trong cả nước đã thành lập Hội đồng trường, nhưng nhìn chung cũng muôn màu, muôn vẻ. Vai trò quản trị của Hội đồng trường còn rất mơ hồ. Có nơi thậm chí còn ví như Hội đồng trường như “bù nhìn”.

Sau đó, vào ngày 24/10/2013, Chính phủ ban hành Nghị định số 141/2013/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học. Tuy nhiên, Nghị định chưa chi tiết hóa thiết chế Hội đồng trường tại các đại học công lập mà mới chỉ dừng ở việc quy định: “Chủ tịch hội đồng đại học vùng và giám đốc, phó giám đốc đại học vùng do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ nhiệm, miễn nhiệm” [4].

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế cũng đã chỉ rõ: “Chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo còn thấp so với yêu cầu, nhất là giáo dục đại học... Quản lý giáo dục và đào tạo còn nhiều yếu kém” [5]. Nghị quyết cũng đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm đổi mới chất lượng giáo dục và đào tạo: “Hoàn thiện mô hình đại học quốc gia, đại học vùng; củng cố và phát triển một số cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao đạt trình độ tiên tiến của khu vực và thế giới” [5]. Đây được coi là sự định hướng quan trọng của Đảng đối với việc đổi mới, phát triển giáo dục đại học nói chung và từng bước hoàn thiện thiết chế Hội đồng trường nói riêng.

Ngày 10/12/2014, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg về việc ban hành Điều lệ trường đại học, tại Điều 9 quy định rất cụ thể nhiệm vụ và quyền hạn, hoạt động của Hội đồng trường và thể hiện vị trí, vai trò của Chủ tịch Hội đồng trường, Thư ký Hội đồng trường so với Ban giám hiệu và các bộ phận quản lý cấu thành của trường đại

học công lập: “Chủ tịch hội đồng trường được hưởng phụ cấp chức vụ tương đương hiệu trưởng; thư ký hội đồng trường được hưởng phụ cấp chức vụ tương đương trưởng phòng” [6].

Đến năm 2017, Hội nghị lần thứ 6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành Nghị quyết số 19-NQ/TW tiếp tục khẳng định vai trò và tầm quan trọng của thiết chế Hội đồng trường trong quản trị đại học công lập: “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả cơ chế hội đồng trường trong các trường đại học theo hướng, hội đồng trường là cơ quan thực quyền cao nhất của trường đại học; bí thư đảng ủy kiêm chủ tịch hội đồng trường” [6]. Việc quy định cụ thể Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch Hội đồng trường nhằm thực hiện chủ trương nhất thể hóa chức danh lãnh đạo và giao thực quyền cho Chủ tịch Hội đồng trường trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và đảm bảo mối quan hệ giữa Hội đồng trường với Ban giám hiệu.

Năm 2018, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học được Quốc hội thông qua, lần này quy định và làm rõ hơn về vai trò Hội đồng trường trong các trường đại học. Luật đã sửa đổi và bổ sung Điều 16 rất nhiều nội dung quan trọng, trong đó quy định:

“1. Hội đồng trường của trường đại học công lập là tổ chức quản trị, thực hiện quyền đại diện của chủ sở hữu và các bên có lợi ích liên quan.

2. Hội đồng trường của trường đại học công lập có trách nhiệm và quyền hạn sau đây:

a) Quyết định về chiến lược, kế hoạch phát triển, kế hoạch hằng năm của trường đại học; chủ trương phát triển trường đại học thành đại học hoặc việc sáp nhập với trường đại học khác;

b) Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động, quy chế tài chính, quy chế dân chủ ở cơ sở của trường đại học phù hợp với quy định của luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan...” [7].

Ngày 30/12/2019, Chính phủ ban hành Nghị định 99/2019/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học. Nghị định này dành phần lớn hướng dẫn về Hội đồng trường tại điều 7 và điều 8 và có thể coi đây là “luật về tự chủ đại học” hay “luật về Hội đồng trường”, tạo cơ sở pháp lý quan trọng để thiết chế Hội đồng trường được tổ chức đồng bộ, toàn diện tại các trường.

Đến Đại hội lần thứ XIII, Đảng tiếp tục đề ra chủ trương “*hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân*”, sắp xếp lại hệ thống trường học, phát triển hài hoà giữa giáo dục công lập và ngoài công lập, đa dạng hóa các loại hình đào tạo. Thực hiện cơ chế tự chủ đối với đào tạo bậc đại học phù hợp với xu thế chung của thế giới. Có chính sách đột phá phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục đại học, “*có cơ chế hỗ trợ xây dựng một số trường đại học lớn và đại học sư phạm trở thành những trung tâm đào tạo có uy tín trong khu vực và thế giới*” [8, tr.234]. Đây được coi là tiền đề quan trọng, căn cứ chính trị để chúng ta tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống giáo dục nói chung và giáo dục đại học, thiết chế Hội đồng trường đại học công lập nói riêng, đặc biệt là tại các đại học quốc gia, đại học vùng, đại học trọng điểm, nhằm phát triển thành các trung tâm đào tạo ngang tầm khu vực và thế giới trong thời gian tới.

Như vậy, xuất phát từ kinh nghiệm quản trị đại học ở các nước trên thế giới và thực tiễn triển khai ở Việt Nam gần

20 năm (từ năm 2003 đến năm 2022), mô hình quản trị đại học bởi Hội đồng trường mới ngày càng rõ ràng, cụ thể.

Các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về thiết chế Hội đồng trường đại học công lập có ý nghĩa hết sức quan trọng, thể hiện vai trò to lớn trong định hướng phát triển đất nước; khẳng định tính kế thừa, sự nhất quán trong quan điểm của Đảng ta coi giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu để Việt Nam phát triển nhanh và bền vững, thực hiện khát vọng phát triển đất nước trong thời gian tới; đồng thời, thể hiện sự nhanh nhạy của Đảng, Nhà nước Việt Nam, thích ứng với xu thế thời đại, tiếp thu những tinh hoa của nhân loại, thành tựu của giáo dục và đào tạo trên thế giới, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và tiếp tục làm sáng tỏ hệ thống lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, có lộ trình và bước đi phù hợp, lấy con người là trung tâm, trên nền tảng của sự phát triển giáo dục và đào tạo.

### **3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM PHÁT HUY VAI TRÒ, SỨC MẠNH CỦA THIẾT CHẾ HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRONG QUẢN TRỊ ĐẠI HỌC CÔNG LẬP**

Mặc dù đến nay, Đảng đã có chủ trương rõ ràng và pháp luật đã quy định cụ thể, Hội đồng trường đã được thành lập, nhưng tại nhiều trường vẫn còn lúng túng trong việc thực hiện theo mô hình quản trị này. Quyền lực của Hội đồng trường được quy định rất rõ thông qua các chức năng, nhiệm vụ tại Điều 16, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học. Tuy nhiên, khi thực hiện có thể còn gặp lực cản ngay trong nội tại của một số trường. Có quan

điểm cho rằng, thể chế của Hội đồng trường là một sự dịch chuyển quyền lực, làm hạn chế quyền lực cá nhân của hiệu trưởng, làm chậm tiến độ các quyết định tức thời đang rất hiệu quả trước đây. Mặt khác, trong giai đoạn quá độ, có Chủ tịch Hội đồng trường chưa đủ uy tín, kinh nghiệm trong quản trị đại học, thậm chí có người ở những vị trí quản lý do Hiệu trưởng bổ nhiệm trước khi giữ chức danh Chủ tịch. Trong cơ cấu thành viên Hội đồng trường, một số thành viên ngoài trường và thành viên đại diện sinh viên chưa phát huy hết vai trò trong một tổ chức quyền lực gắn với trách nhiệm thực sự.

Làm thế nào để các trường đại học công lập hiện nay thay đổi mô hình quản trị vẫn đảm bảo phát triển một cách bền vững, không triệt tiêu tính sáng tạo, năng động của thủ trưởng đơn vị, không xung đột giữa cơ chế quản trị cũ và mới, đảm bảo đúng pháp luật và mọi việc vẫn trôi chảy, suôn sẻ?

Để phát huy hết vai trò, sức mạnh của thiết chế Hội đồng trường trong quản trị đại học công lập, tác giả xin mạnh dạn kiến nghị một số giải pháp sau:

*Một là*, các trường đại học công lập cần thiết lập được quy chế tổ chức - hoạt động và chiến lược phát triển phù hợp với sứ mệnh, phù hợp với quy định của pháp luật cũng như điều kiện thực tế của nhà trường;

*Hai là*, vận hành hiệu quả hệ thống quản trị thông qua quy chế hoạt động cũng như mục tiêu chiến lược phát triển, dựa trên vai trò điều hành của Hiệu trưởng và vai trò định hướng, giám sát của tập thể Hội đồng trường;

*Ba là*, huy động sức mạnh của tập thể, các bên có lợi ích liên quan trong xây dựng và phát triển nhà trường, dưới

sự giám sát của xã hội và trách nhiệm giải trình;

*Bốn là*, tiếp tục vận hành hoạt động của Hội đồng trường một cách “linh hoạt” theo cơ chế “vừa cũ, vừa mới”, đây được xem là bước chuyển tiếp để đảm bảo thực hiện đúng chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước cũng như phù hợp với thực tế, bởi phải đến năm 2024 mới là lúc các trường đại học ở Việt Nam kết thúc bước chuyển tiếp để tiến lên mô hình quản trị đại học thực sự chuyên nghiệp – Hội đồng trường thực quyền. Nghĩa là sau khi đại hội đảng bộ nhà trường thành công, Bí thư đảng uỷ chỉ đạo bầu Hội đồng trường và tất nhiên Bí thư kiêm Chủ tịch Hội đồng trường (theo quy định của pháp luật). Tiếp đến, Hội đồng trường bầu Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng và Kế toán trưởng. Hiệu trưởng chủ trì thực hiện quy trình bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp. Đồng thời xây dựng lại quy chế, quy định, chiến lược, kế hoạch,... và thực hiện quyền giám sát. Lúc đó, mô hình phát triển đại học sẽ đảm bảo chất lượng hệ thống đến đảm bảo chất lượng về chức năng. Nghĩa là đã phân định rạch ròi vai trò lãnh đạo thuộc về Đảng uỷ; vai trò quản trị thuộc

về Hội đồng trường và vai trò điều hành thuộc về Hiệu trưởng.

Mô hình quản trị bởi Hội đồng trường vận hành hiệu quả rất cần sự nhận thức đúng đắn, đầy đủ của xã hội; trách nhiệm của viên chức, người lao động và nhất là các thành viên Hội đồng trường “vào đúng vai và làm đúng việc” bởi thực chất mô hình quản trị Hội đồng trường là “hợp lực” của các bên liên quan, chứ không phải thực hiện “quyền lực” của một hoặc một nhóm người như mô hình quản trị “tập quyền”.

Quản trị đại học bởi Hội đồng trường là mô hình quản trị đảm bảo giới hạn “an toàn” cho Hiệu trưởng của các trường đại học trong bối cảnh hội nhập và xu thế tự chủ đại học. Một Hội đồng trường được thiết lập khách quan, khoa học, dân chủ chắc chắn sẽ có đủ những thành phần đại diện đúng luật định và chất lượng. Hội đồng trường đúng nghĩa phải là cầu nối giữa chủ sở hữu cộng đồng và nhà trường, thực hiện chức năng quản trị và giải trình xã hội. Chỉ khi có sự nhận thức đúng đắn và trách nhiệm của các thành viên Hội đồng trường, thì mô hình Hội đồng trường mới thực sự phát huy hiệu quả và giáo dục đại học Việt Nam mới thực sự hội nhập toàn diện./.

## TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

- [1] Thủ tướng Chính phủ (2003), *Quyết định số 153/2003/QĐ-TTg ngày 30/7/2003 về việc ban hành điều lệ Trường đại học*, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB. Chính trị quốc gia - Sự thật. H.2011, tr.131.
- [3] Quốc hội (2012), *Luật Giáo dục đại học*, Hà Nội.
- [4] Chính phủ (2013), *Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học*, Hà Nội.
- [5] Ban Chấp hành Trung ương (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa,*

*hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, Hà Nội.

- [6] Ban Chấp hành Trung ương (2017), *Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*, Hà Nội.
- [7] Quốc hội (2018), *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học*, Hà Nội.
- [8] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, NXb. Chính trị quốc gia – Sự thật, H.2021, tr.234.